

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày: 21 - 4 - 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XT - TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Văn Thung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ;

Ông Trần Đình Phần.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Trần Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:** Ông Mai Anh Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn Thủy, sinh năm 1980 tại xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm 11, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1954 và bà Trần Thị H, sinh năm 1958; gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Đinh Thị Sợi, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án: Ngày 26/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện XT xử phạt 15 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ”; chấp hành xong ngày 21/3/2020.

Tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021 chuyển tạm giam; “có mặt”.

**- Người chứng kiến:** Anh Trần Xuân H, sinh năm 1973; “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 05 phút ngày 20/12/2021, Phạm Văn Thủy đi bộ một mình từ nhà ở xóm 11, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định đến khu vực xã GP, huyện GT tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây Thủy gặp một người thanh niên lạ mặt không biết tên tuổi, địa chỉ. Qua nói chuyện biết người này có bán ma túy. Thủy hỏi mua của người này 03 gói nhỏ Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy ni lông màu hồng tiếp đến là bằng giấy vở học sinh bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 300.000 đồng. Thủy kiểm tra xác định là Heroine rồi cầm 03 gói trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về tìm nơi sử dụng. Khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày T đi đến đường thuộc khu vực xóm 9, xã XV, huyện XT thì bị tổ công tác Công an huyện XT, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ thấy Thủy có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Thủy đã tự giác giao nộp 03 gói nhỏ có chứa Heroine vừa mua. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, thu giữ và niêm phong 03 gói nhỏ Thủy giao nộp ký hiệu M. Tạm giữ số tiền 1.107.000 đồng Thủy mang theo người và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thủy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Thủy, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Theo Kết luận giám định số 44/GĐKTHS ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 gói nhỏ trong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng: 0,160 gam.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XT đã truy tố bị cáo Phạm Văn Thủy về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XT luận tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tội danh, tuyên bố bị cáo Phạm Văn Thủy phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt: Xử phạt Phạm Văn Thủy từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện XT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 20/12/2021, Phạm Văn Thủy đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,160 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại xóm 9, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn Thủy cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra phiên tòa ngày hôm nay là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khỏe của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Phạm Văn Thủy là người nghiện, có nhận thức đầy đủ về tác hại, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Từ những phân tích trên, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng, đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và phù hợp với chính sách pháp luật hình sự đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số Heroine đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.107.000 đồng khi bắt giữ Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu của Thủy do Thủy lao động mà có, là tài sản hợp pháp của bị cáo xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Thủy, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XT không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Thủy phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Thủy 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 44/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Thủy số tiền 1.107.000đ (một triệu một trăm linh bảy nghìn đồng).

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 52/THA ngày 19/4/2022 và Biên lai thu tiền số 0001581 ngày 19/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện XT).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn Thủy phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn Thủy có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện XT;
- Chi cục THADS huyện XT;
- Công an huyện XT;
- UBND xã XV;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Thung**

